

VAI TRÒ CỦA GIÁNG VIÊN NGOẠI NGỮ TRONG THỜI ĐẠI TRÍ TUỆ NHÂN TẠO: THÍCH ỨNG, ĐỔI MỚI VÀ PHÁT TRIỂN

Lê Tất Thành

Phó Trưởng Khoa Ngoại ngữ - Tin học, Học viện Chính trị Công an nhân dân

Tóm tắt: Sự phát triển của trí tuệ nhân tạo (AI) đang làm thay đổi sâu sắc hoạt động dạy học ngoại ngữ, đặt ra yêu cầu mới đối với vai trò của người giáo viên. Bài viết này tập trung phân tích những thay đổi về vai trò của giáo viên ngoại ngữ trong thời đại AI, bao gồm việc chuyển từ người truyền đạt kiến thức sang người hướng dẫn, tổ chức và hỗ trợ học tập. Sự cần thiết của việc kết hợp công nghệ với các giá trị nhân văn trong giảng dạy, giúp người học không chỉ phát triển kỹ năng ngôn ngữ mà còn sẵn sàng hội nhập toàn cầu.

Từ khóa: Trí tuệ nhân tạo, giáo viên ngoại ngữ, đổi mới giảng dạy.

THE ROLE OF FOREIGN LANGUAGE TEACHERS IN THE AGE OF ARTIFICIAL INTELLIGENCE: ADAPTATION, INNOVATION AND DEVELOPMENT

Le Tat Thanh

Faculty of Foreign Languages and Information Technology, Political Academy of the People's Public Security

Abstract: The development of artificial intelligence (AI) is profoundly changing foreign language teaching activities, placing new requirements on the role of teachers. This article focuses on analyzing changes in the role of foreign language teachers in the AI era, including the shift from knowledge transmitter to instructor, organizer, and learning supporter. The necessity of combining technology with humanistic values in teaching, helping learners not only develop language skills but also be ready for global integration.

Keywords: Artificial intelligence, foreign language teachers, teaching innovation.

Nhận bài: 08/12/2024

Phản biện: 28/12/2024

Duyệt đăng: 30/12/2024

I. MỞ ĐẦU

Trong kỷ nguyên số hiện nay, trước sự phát triển mạnh mẽ của trí tuệ nhân tạo (AI), hoạt động dạy học ngoại ngữ đang chứng kiến những thay đổi sâu sắc và không thể đảo ngược. Các công nghệ AI đang làm thay đổi phương pháp giảng dạy (PPGD) truyền thống, mang lại cơ hội tiếp cận kiến thức nhanh chóng và hiệu quả hơn bao giờ hết. Học viên (HV) có thể tương tác trực tiếp với các công cụ AI như ChatGPT, các ứng dụng học ngôn ngữ thông minh, giúp quá trình học linh hoạt hơn và tiếp thu kiến thức một cách chủ động hơn. Tuy nhiên, trước những thay đổi này, vai trò của giảng viên (GV) ngoại ngữ không những không bị lu mờ, mà càng toả sáng hơn bao giờ hết.

GV ngoại ngữ không đơn giản chỉ còn là người truyền đạt kiến thức mà giờ đây còn phải đối mặt với một thách thức lớn: làm sao để kết hợp công nghệ AI vào giảng dạy mà vẫn giữ được yếu tố nhân văn, sự tương tác trực tiếp và sự kết nối sâu sắc với HV. Vai trò của GV đã thay đổi, từ người cung cấp thông tin trở thành người hướng dẫn, tổ chức và tạo ra môi trường học tập để HV có thể sáng tạo và tự học. Điều này đòi hỏi GV phải không ngừng đổi mới PPGD, nâng cao kỹ năng công nghệ và phát triển khả năng tương tác hiệu quả với AI để phục vụ cho mục tiêu giảng dạy.

Bài viết sẽ làm rõ sự thay đổi về vai trò của GV ngoại ngữ trong thời đại AI, đồng thời phân tích các thách thức và cơ hội mà công nghệ mang lại. Ngoài ra, bài viết cũng sẽ đưa ra những giải pháp cụ thể giúp GV có thể thích ứng, phát huy hiệu quả trong việc sử dụng AI để nâng cao chất lượng dạy học, từ đó phát triển năng lực ngôn ngữ của HV trong môi trường học tập hiện đại.

II. NỘI DUNG

2.1. Vai trò mới của giảng viên ngoại ngữ trong thời đại công nghệ AI

Các nghiên cứu trước đây về vai trò của GV ngoại ngữ chủ yếu tập trung vào ba khía cạnh: GV như người truyền đạt kiến thức, GV như người hướng dẫn và tổ chức học tập và GV như người thúc đẩy tư duy phản biện, sáng tạo. Trong mô hình giảng dạy truyền thống, GV được xem là người cung cấp kiến thức và hướng dẫn HV, trong khi các nghiên cứu gần đây nhấn mạnh vai trò tổ chức các hoạt động học tập và phát triển tư duy phản biện (Stern, 1983; Nunan, 2003). Các nghiên cứu về PPGD giao tiếp (Hymes, 1972) cũng khẳng định vai trò của GV trong việc phát triển khả năng giao tiếp và sử dụng ngôn ngữ trong các ngữ cảnh thực tế. GV cũng phải đóng vai trò quan trọng trong việc quản lý học tập và động viên HV (Littlewood, 2004).

Tuy nhiên, với sự phát triển nhanh chóng của

trí tuệ nhân tạo (AI), cách thức giảng dạy và học tập ngoại ngữ đang trải qua những thay đổi sâu rộng. Các công cụ AI đang dần thay thế một phần vai trò truyền thống của GV. Điều này mở ra cơ hội mới nhưng cũng đặt ra yêu cầu lớn đối với GV ngoại ngữ, buộc GV phải thích ứng với sự thay đổi và phát triển những kỹ năng mới.

2.1.1. Giảng viên như người hướng dẫn học tập (Teachers as Learning Guides)

Một trong những thay đổi rõ rệt nhất trong vai trò của GV ngoại ngữ là sự chuyển từ người truyền đạt kiến thức sang người hướng dẫn và hỗ trợ HV tự học. Nếu như trước đây, GV thường đóng vai trò chủ đạo trong lớp học, cung cấp kiến thức và kiểm soát tiến độ học tập của HV, đến nay, với sự hỗ trợ của AI, HV có thể tự mình tiếp cận kiến thức một cách dễ dàng và học tập theo nhịp độ riêng của mình, sử dụng các công cụ như trợ lý học ảo để thực hành ngôn ngữ ngoài giờ học chính khóa.

Với vai trò mới này, GV sẽ là người đưa ra hướng dẫn và hỗ trợ quá trình học tập của HV, thay vì chỉ đơn thuần truyền đạt thông tin. Công cụ AI có thể giúp GV theo dõi tiến độ học tập của từng HV, đánh giá các yếu tố như mức độ hiểu bài, khả năng tiếp thu từ vựng và ngữ pháp, giúp GV đưa ra các hướng dẫn cá nhân hóa. Ví dụ, AI có thể theo dõi sự tiến bộ của HV qua các bài kiểm tra, sau đó đưa ra các khuyến nghị về những phần kiến thức cần cải thiện. GV có thể sử dụng những dữ liệu này để cung cấp phản hồi chi tiết và hỗ trợ HV một cách hiệu quả hơn.

2.1.2. Giảng viên như người tổ chức và thiết kế hoạt động học tập (Teachers as Organizers and Designers of Learning Activities)

Trong thời đại AI, GV không còn chỉ là người giảng dạy mà còn đóng vai trò quan trọng trong việc tổ chức các hoạt động học tập sáng tạo, khuyến khích sự tham gia chủ động của HV. AI có thể cung cấp một loạt các tài nguyên học tập, từ các bài tập ngữ pháp đến các tình huống giao tiếp mô phỏng, nhưng GV vẫn là người thiết kế các bài học và hoạt động học tập sao cho phù hợp với mục tiêu giáo dục và nhu cầu HV.

GV có thể sử dụng AI để tạo ra các tình huống học tập mô phỏng thực tế, chẳng hạn như các bài tập giao tiếp ảo, các trò chơi học tập ngôn ngữ, hay các hoạt động tương tác với AI như ChatGPT, nơi HV có thể thực hành kỹ năng nói và viết trong các tình huống khác nhau. Các công cụ AI như vậy không chỉ giúp HV thực hành, mà còn làm cho quá trình học tập trở nên thú vị và hiệu quả hơn. GV sẽ là người tổ chức và định hướng các hoạt động này, đảm bảo rằng chúng đáp ứng được

mục tiêu học tập của môn học.

2.1.3. Giảng viên như người phát triển tư duy phản biện (Teachers as Developers of Critical Thinking)

AI có thể cung cấp lượng thông tin và tài liệu khổng lồ, nhưng điều này vô tình dẫn đến việc HV có thể bị lạc giữa biển thông tin, vì vậy việc HV tiếp thu và xử lý thông tin đó một cách có ý thức, có phê phán là một kỹ năng không thể thiếu trong việc học ngoại ngữ. Chính vì vậy, GV ngoại ngữ cần đóng vai trò quan trọng trong việc phát triển tư duy phản biện cho HV.

GV ngoại ngữ có thể sử dụng AI như một công cụ để thúc đẩy sự phản biện của HV đối với các thông tin học được. Ví dụ, khi HV sử dụng AI để tìm kiếm thông tin, GV có thể hướng dẫn HV cách kiểm tra tính xác thực của thông tin, phân tích các nguồn tài liệu khác nhau và đưa ra các đánh giá sâu sắc về ngữ nghĩa và ngữ cảnh. GV cũng có thể tổ chức các buổi thảo luận, tranh luận hoặc phân tích văn bản, trong đó HV sẽ sử dụng AI để tìm kiếm và so sánh các quan điểm khác nhau. Những hoạt động này không chỉ giúp HV cải thiện kỹ năng ngôn ngữ mà còn phát triển khả năng tư duy độc lập và phản biện.

2.1.4. Giảng viên như người kết nối và thúc đẩy động lực học tập (Teachers as Connectors and Motivators of Learning)

Một trong những nhiệm vụ quan trọng của GV trong thời đại AI là duy trì sự kết nối giữa HV và môi trường học tập, điều này đến nay vẫn là hạn chế lớn nhất của AI. AI có thể cung cấp phản hồi tự động, nhưng sự tương tác giữa GV và HV vẫn đóng vai trò quan trọng trong việc duy trì động lực học tập và phát triển các kỹ năng ngôn ngữ. GV không chỉ đơn thuần là người phản hồi, mà còn là người truyền cảm hứng và tạo động lực cho HV tiếp tục học hỏi.

GV có thể sử dụng AI để tạo ra một môi trường học tập linh hoạt, trong đó HV có thể học mọi lúc, mọi nơi. Tuy nhiên, GV vẫn cần khuyến khích HV sử dụng công cụ AI một cách có mục đích và hợp lý, thay vì phụ thuộc hoàn toàn vào công nghệ. GV cũng có thể tạo ra các cơ hội để HV tương tác trực tiếp với nhau qua các nền tảng học tập trực tuyến, khuyến khích HV tham gia vào các hoạt động nhóm hoặc thảo luận để xây dựng kỹ năng giao tiếp và làm việc nhóm.

2.1.5. Giảng viên như người hỗ trợ kỹ năng giao tiếp liên văn hóa (Teachers as Facilitators of Cross-Cultural Communication Skills)

Trong thời đại toàn cầu hóa, khả năng giao tiếp liên văn hóa là một yếu tố quan trọng, đặc biệt khi học ngoại ngữ. AI có thể cung cấp các mô phỏng văn hóa và ngữ cảnh giao tiếp, nhưng GV ngoại

ngữ vẫn giữ vai trò quan trọng trong việc phát triển kỹ năng giao tiếp liên văn hóa cho HV. GV không chỉ giúp HV hiểu ngữ pháp và từ vựng, mà còn giúp HV hiểu các giá trị văn hóa, phong tục và cách ứng xử trong các nền văn hóa khác nhau.

Trí tuệ nhân tạo đang thay đổi mạnh mẽ cách thức giảng dạy ngoại ngữ, nhưng vai trò của GV ngoại ngữ vẫn không thể thay thế. GV cần chủ động thích ứng và đổi mới PPGD để tận dụng tối đa tiềm năng của AI, đồng thời giữ vững giá trị nhân văn trong giáo dục. Với vai trò hướng dẫn, tổ chức, phát triển tư duy phản biện và giao tiếp liên văn hóa, GV ngoại ngữ có thể giúp HV phát triển toàn diện các kỹ năng ngôn ngữ và sẵn sàng hội nhập toàn cầu.

2.2. Những thách thức đối với giảng viên ngoại ngữ

Mặc dù trí tuệ nhân tạo (AI) mang lại nhiều cơ hội mới góp phần nâng cao chất lượng dạy học ngoại ngữ, nhưng cũng đồng thời đặt ra một loạt thách thức đối với GV. Những thay đổi nhanh chóng trong công nghệ yêu cầu GV ngoại ngữ phải liên tục thích ứng và nâng cao kỹ năng của mình, đồng thời đối mặt với các vấn đề liên quan đến bảo mật, sự công bằng trong tiếp cận công nghệ và sự thay đổi trong vai trò truyền thống của mình.

2.2.1. Thiếu kỹ năng công nghệ: Một trong những thách thức lớn nhất mà GV ngoại ngữ phải đối mặt trong thời đại AI là thiếu hụt kỹ năng công nghệ. Mặc dù AI đang ngày càng trở thành một công cụ quan trọng trong giáo dục, nhưng nhiều GV ngoại ngữ chưa được đào tạo đầy đủ để sử dụng hiệu quả các công cụ học tập dựa trên AI. Điều này có thể cản trở GV trong việc áp dụng công nghệ vào quá trình giảng dạy, đặc biệt là đối với những công cụ yêu cầu kỹ năng kỹ thuật nâng cao như nhận dạng giọng nói, xử lý ngôn ngữ tự nhiên và các hệ thống học thích ứng.

2.2.2. Bất bình đẳng trong tiếp cận công nghệ: Một vấn đề quan trọng khác là sự bất bình đẳng trong việc tiếp cận công nghệ. Không phải tất cả GV và HV đều có điều kiện tiếp cận các công cụ AI hiện đại, đặc biệt là ở các khu vực nông thôn hoặc các trường học có cơ sở vật chất kém. Theo nghiên cứu của Johnson & Johnson (1994), sự không đồng đều trong khả năng tiếp cận công nghệ có thể tạo ra khoảng cách trong chất lượng giảng dạy và học tập giữa các nhóm HV. HV ở các vùng khó khăn có thể không có đủ tài nguyên để sử dụng các công cụ học tập AI, trong khi HV ở các trường có cơ sở vật chất tốt hơn có thể tận dụng công nghệ này để phát triển kỹ năng ngôn ngữ của mình.

2.2.3. Bảo mật và quyền riêng tư dữ liệu:

Một thách thức nữa đối với GV khi áp dụng AI trong giáo dục là vấn đề bảo mật và quyền riêng tư của dữ liệu HV. AI yêu cầu thu thập và xử lý một lượng lớn dữ liệu cá nhân, bao gồm thông tin về hành vi học tập, thành tích học tập và thậm chí cả dữ liệu giọng nói trong các bài học ngôn ngữ. Những thông tin này, nếu không được bảo vệ đúng cách, có thể bị xâm phạm hoặc sử dụng không đúng mục đích.

2.2.4. Sự thay đổi trong vai trò của giảng viên: Với sự phát triển mạnh mẽ của AI, vai trò của GV ngoại ngữ đã và đang thay đổi. Như đã phân tích, trong thời đại AI, GV phải đối mặt với sự chuyển dịch trong vai trò của mình từ người dạy trực tiếp sang người hướng dẫn, tổ chức và hỗ trợ quá trình học tập của HV. Sự thay đổi này có thể tạo ra một số khó khăn đối với GV, đặc biệt là những người đã quen với PPGD truyền thống.

2.2.5. Phụ thuộc quá mức vào AI: Cuối cùng, một thách thức đáng lưu ý là nguy cơ phụ thuộc quá mức vào AI trong giảng dạy ngoại ngữ. Mặc dù AI có thể hỗ trợ GV trong nhiều khía cạnh của quá trình giảng dạy, nhưng nếu GV quá dựa vào công nghệ mà bỏ qua các yếu tố nhân văn trong giáo dục, như sự đồng cảm, động viên và hướng dẫn trực tiếp có thể ảnh hưởng tiêu cực đến chất lượng giảng dạy. GV cần tìm ra cách cân bằng giữa việc sử dụng công nghệ và duy trì các PPGD truyền thống để đảm bảo rằng HV không chỉ học được ngôn ngữ mà còn phát triển các kỹ năng sống cần thiết.

2.3. Một số giải pháp phát triển năng lực cho giảng viên ngoại ngữ trong thời đại AI

Trong thời đại AI, vai trò của GV ngoại ngữ đang ngày càng thay đổi, yêu cầu GV phải không ngừng phát triển năng lực để đáp ứng những thay đổi trong giáo dục. Để tận dụng tối đa tiềm năng của công nghệ trong giảng dạy ngoại ngữ, GV cần được trang bị đầy đủ các kỹ năng công nghệ, đồng thời duy trì các PPGD nhân văn để bảo vệ sự tương tác trong quá trình học tập.

2.3.1. Tăng cường đào tạo và bồi dưỡng kỹ năng công nghệ: Một trong những giải pháp quan trọng nhất để phát triển năng lực của GV ngoại ngữ trong thời đại AI là tăng cường đào tạo kỹ năng công nghệ. Các khóa đào tạo về công nghệ trong giảng dạy, đặc biệt là việc sử dụng các công cụ AI như trợ lý học ảo, hệ thống học thích ứng và các phần mềm chấm điểm tự động, cần được triển khai rộng rãi cho GV. Đây là bước đầu tiên để GV có thể sử dụng AI một cách hiệu quả trong lớp học và trong việc cá nhân hóa quá trình học tập của HV. Các khóa đào tạo này không chỉ hướng dẫn GV cách sử dụng các công cụ công nghệ mà

còn giúp hiểu rõ cách tích hợp AI vào các PPGD truyền thống, nâng cao khả năng truyền đạt kiến thức và phát triển các kỹ năng ngôn ngữ của HV.

2.3.2. Thực hành sử dụng AI trong các tình huống học tập thực tế: Sau khi được đào tạo về công nghệ, GV cần được thực hành sử dụng AI trong các tình huống học tập thực tế. Điều này có thể thực hiện qua việc tích hợp các công cụ AI vào các bài giảng, từ việc sử dụng chatbot để luyện kỹ năng viết và nói, đến việc sử dụng các nền tảng học trực tuyến có khả năng tùy chỉnh lộ trình học cho từng HV. Các công cụ AI như Duolingo hoặc ChatGPT có thể giúp GV thiết kế các bài học tương tác, nơi HV có thể thực hành ngôn ngữ ngoài lớp học mà không cần sự giám sát trực tiếp từ GV. Bên cạnh đó, GV có thể sử dụng AI để phân tích và theo dõi sự tiến bộ của HV qua các bài kiểm tra trực tuyến trên nền tảng Google Form, Quizizz, giúp phát hiện nhanh chóng các vấn đề của HV và cung cấp phản hồi kịp thời.

2.3.3. Khuyến khích giảng viên đổi mới và sáng tạo trong phương pháp giảng dạy: Việc phát triển năng lực của GV không chỉ dừng lại ở việc đào tạo kỹ năng công nghệ mà còn ở việc khuyến khích GV đổi mới và sáng tạo trong PPGD. GV cần có khả năng sáng tạo để kết hợp các PPGD truyền thống với các công cụ công nghệ, từ đó tạo ra những bài học thú vị và hiệu quả. Thay vì chỉ truyền thụ kiến thức, GV cần đóng vai trò như một người hướng dẫn và tổ chức các hoạt động học tập kích thích sự tham gia chủ động của HV.

Để phát triển năng lực của GV ngoại ngữ trong thời đại AI, cần thiết phải kết hợp đào tạo kỹ năng công nghệ, khuyến khích sự đổi mới trong PPGD. Các cơ sở giáo dục cần tạo điều kiện thuận lợi cho GV học hỏi và áp dụng công nghệ, đồng thời hỗ trợ việc duy trì vai trò quan trọng của GV trong

giáo dục nhân văn. Qua đó, GV sẽ có thể tận dụng tối đa tiềm năng của AI, đồng thời giữ vững giá trị cốt lõi của việc giảng dạy ngoại ngữ.

III. KẾT LUẬN

Trong thời đại trí tuệ nhân tạo (AI), vai trò của GV ngoại ngữ đã và đang trải qua những biến đổi sâu sắc. AI không chỉ là công cụ hỗ trợ giảng dạy mà còn là yếu tố thúc đẩy sự thay đổi trong PPGD và cách thức tương tác giữa GV và HV. Trong bối cảnh này, GV ngoại ngữ không chỉ là người truyền đạt kiến thức mà còn phải đóng vai trò quan trọng trong việc hướng dẫn, tổ chức và tạo môi trường học tập sáng tạo, khuyến khích HV tự học và phát triển kỹ năng ngôn ngữ.

Tuy nhiên, việc tích hợp AI vào giảng dạy ngoại ngữ không phải là điều dễ dàng. GV phải đối mặt với nhiều thách thức, bao gồm thiếu hụt kỹ năng công nghệ, bất bình đẳng trong việc tiếp cận công nghệ và các vấn đề về bảo mật dữ liệu HV. Để giải quyết những vấn đề này, các cơ sở giáo dục cần tăng cường đào tạo kỹ năng công nghệ cho GV, đồng thời cung cấp các công cụ và tài nguyên hỗ trợ để GV có thể áp dụng AI vào giảng dạy hiệu quả. Bên cạnh đó, GV cũng cần duy trì các PPGD nhân văn, khuyến khích HV phát triển tư duy phản biện và khả năng giao tiếp liên văn hóa, đồng thời tạo ra môi trường học tập hợp tác và thân thiện.

Trong tương lai, dù công nghệ có phát triển mạnh mẽ đến đâu, GV ngoại ngữ vẫn sẽ tiếp tục đóng vai trò không thể thay thế trong việc phát triển năng lực ngôn ngữ của HV. Tuy nhiên, để làm được điều này, GV cần thích ứng và đổi mới, phát huy tối đa tiềm năng của AI mà không quên những giá trị cốt lõi của giáo dục. Chỉ khi kết hợp giữa công nghệ và nhân văn, giáo dục ngoại ngữ mới có thể phát triển toàn diện và bền vững trong kỷ nguyên số.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- Hymes, D. (1972). *On communicative competence*. In J.B. Pride & J. Holmes (Eds.), *Sociolinguistics* (pp. 269–293). Penguin.
- Littlewood, W. (2004). *The task-based approach: Some questions and answers*. *ELT Journal*, 58(4), 319-327.
- Nunan, D. (2003). *Practical English language teaching*. McGraw-Hill.
- Stern, H. H. (1983). *Fundamental concepts of language teaching*. Oxford University Press.